

**PHỤ LỤC**

**Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động  
Trường Đại học Đồng Nai**

(Kèm theo công văn số **812** /ĐHĐN-TCHC ngày **21/7**/2021  
của Trường Đại học Đồng Nai)

**1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 2 như sau:** Tầm nhìn: Đến 2025 và 2030, Trường Đại học Đồng Nai trở thành cơ sở đào tạo khoa học và công nghệ có thế mạnh trong các lĩnh vực sư phạm, quản lý giáo dục, đào tạo ngoại ngữ và các chuyên ngành kỹ thuật, logistics, thương mại điện tử, kinh tế và du lịch phục vụ cho phát triển của Cảnh hàng không Long Thành, các khu công nghiệp gắn với yêu cầu khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

**2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 4 như sau:** Các tổ chức chính trị - xã hội bao gồm: Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của mỗi tổ chức; chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng bộ và tổ chức cấp trên của tổ chức đó; có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với tôn chỉ mục đích, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; tham gia quản lý, duy trì kỷ luật lao động, giám sát hoạt động quản lý của Trường theo Quy chế dân chủ và vận động các thành viên thuộc tổ chức mình hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

**3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5**

1) Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 5 như sau: Chức năng: Đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, hoạt động khoa học và công nghệ, phục vụ cộng đồng.

Đào tạo trình độ dưới đại học, bồi dưỡng ngắn hạn, các dịch vụ hỗ trợ cho chức năng nhiệm vụ của Trường theo quy định của pháp luật.

2) Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 2 Điều 5 như sau: Chức năng: Đào tạo các chương trình giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đào tạo liên thông giữa các trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; đào tạo chuyển tiếp cho trường đại học khác theo quy định của pháp luật.

**4. Sửa đổi, bổ sung Điều 8**

1) Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 8 như sau: Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng Trường theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14.

2) Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 5 Điều 8 như sau: Chủ tịch Hội đồng trường là người có đủ tiêu chuẩn sau: Có trình độ thạc sĩ trở lên, có bằng cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín, có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ quản lý cấp phó các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh hoặc tương đương; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền); độ tuổi đề nghị bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm), trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3) Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 6 Điều 8 như sau: Phó Chủ tịch Hội đồng trường là người có đủ tiêu chuẩn sau: Có trình độ thạc sĩ trở lên, trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền); độ tuổi đề nghị bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm), trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phó Chủ tịch Hội đồng trường không kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng của trường.

4) Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 9 Điều 8 như sau: Thường trực Hội đồng trường:

Thường trực Hội đồng trường có chức năng giúp Hội đồng trường chuẩn bị, tổ chức và đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên và đột xuất của Hội đồng trường giữa các kỳ họp của Hội đồng trường.

Thường trực Hội đồng trường gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch (nếu có), Thư ký Hội đồng trường và Hiệu trưởng nhà trường.

Thường trực Hội đồng trường có nhiệm vụ thảo luận và cho ý kiến về các tờ trình của Hiệu trưởng về lĩnh vực có liên quan và dự thảo các nghị quyết của Hội đồng trường giữa các kỳ họp toàn thể để xin ý kiến của các thành viên Hội đồng trường; cho ý kiến giải quyết những vấn đề đột xuất và báo cáo lại cho Hội đồng trường tại kỳ họp gần nhất.

Thường trực Hội đồng trường thống nhất bằng văn bản về chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với nhân sự được dự kiến bổ nhiệm lãnh đạo các phòng, khoa, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường làm cơ sở cho Hiệu trưởng thực hiện quy trình và ra quyết định bổ nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

#### **5. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 9 như sau:**

Hồ sơ đề nghị công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng trường theo quy định tại Khoản 4 Điều 7 Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày

30/9/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại.

**6. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:**

1. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, đồng thời chịu trách nhiệm trước Hội đồng trường, Ủy ban Nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thuộc thẩm quyền được giao.

2. Hiệu trưởng do Hội đồng trường quyết định bổ nhiệm và Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định công nhận. Nhiệm kỳ hoặc thời hạn bổ nhiệm của Hiệu trưởng được quy định tại quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm kỳ của Hội đồng trường. Hiệu trưởng có thể được đề nghị công nhận lại nhưng không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp.

3. Hiệu trưởng do Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Hội đồng trường.

4. Hiệu trưởng phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có trình độ tiến sĩ, có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền), có uy tín khoa học và kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học; độ tuổi đảm nhiệm chức vụ hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học công lập theo quy định của pháp luật; (Điều 20-Luật GDDH 2018)

b) Đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên; có bằng cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp phó các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh hoặc tương đương. Đảm bảo các tiêu chuẩn khác theo quy định của UBND tỉnh.

**7. Sửa đổi, bổ sung Điều 12**

1) Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 12 như sau: Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị trực thuộc, quy định chế độ làm việc của giảng viên, quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học, quan hệ quốc tế và các hoạt động cộng đồng, các văn bản quản lý hoạt động không thuộc trách nhiệm ban hành của Hội đồng trường được quy định tại Điều 16, Luật Giáo dục đại học 2018.

2) Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 12 như sau: Đề xuất Hội đồng trường xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Phó Hiệu trưởng, Kế toán trưởng; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh quản lý phòng, khoa, trung tâm, đơn vị thuộc trường, quyết định dự án đầu tư theo quy định của Nhà nước và của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

**8. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 14 như sau:** Phó Hiệu trưởng phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín cao trong và ngoài trường, có năng lực dự báo, tư duy chiến lược giáo dục, có uy tín khoa học và kinh nghiệm ít nhất 03 năm quản lý hoặc giảng dạy ở cao đẳng, đại học.

b) Có bằng thạc sĩ trở lên; đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên; có bằng cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp trường hoặc phó phòng của sở, ban ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh hoặc tương đương.

c) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được giao (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền). Đảm bảo độ tuổi đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật. Đảm bảo các tiêu chuẩn khác theo quy định của UBND tỉnh.

## **9. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:**

### **1. Quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng**

#### **a) Xin chủ trương**

- Tập thể lãnh đạo Trường họp thảo luận, thống nhất bằng văn bản về chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với nhân sự được dự kiến bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh cho chủ trương.

#### **b) Thực hiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng**

Căn cứ chủ trương của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, lãnh đạo Trường thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của tỉnh.

Sau khi hoàn thành các bước theo quy trình, đại diện Tập thể lãnh đạo Trường báo cáo kết quả thực hiện quy trình và kết quả lấy phiếu tại các hội nghị đề Hội đồng Trường thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự. Trường họp nhân sự đạt tỷ lệ trên 50% số phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng trường tham gia bỏ phiếu hoặc 50% số phiếu đồng ý và có phiếu đồng ý của Chủ tịch Hội đồng trường thì Hội đồng trường ra Nghị quyết bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban Nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) quyết định công nhận kết quả bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng. Trường họp ngược lại, Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau đề Đảng ủy và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **2. Quy trình bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc trường.**

#### **a) Xin chủ trương bổ nhiệm**

Phòng, khoa, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm viên chức quản lý phải báo cáo Hiệu trưởng bằng văn bản về chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với nhân sự được dự kiến bổ nhiệm.

Trong trường hợp đơn vị khuyết lãnh đạo thì Hiệu trưởng báo cáo trực tiếp Thường trực hội đồng trường thống nhất chủ trương.

Sau khi Thường trực Hội đồng trường thông nhất bằng văn bản về chủ trương, Hiệu trưởng thực hiện quy trình và ra quyết định bổ nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

3. Quy trình bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

#### **10. Sửa đổi, bổ sung điều như sau:**

1. Các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của khoa do Hiệu trưởng quy định. Căn cứ nhiệm vụ chung và nhiệm vụ cụ thể, lãnh đạo phòng phân công cho từng thành viên thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

2. Trưởng phòng phải có trình độ thạc sĩ trở lên. Riêng Trưởng các phòng: Đào tạo, Nghiên cứu khoa học- Sau đại học và Quan hệ quốc tế phải có trình độ tiến sĩ trở lên; đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên; có đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Phó trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phó trưởng phòng phải có trình độ thạc sĩ trở lên; có đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

4. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được xem xét bổ nhiệm lại, nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp đối với Trưởng phòng.

#### **11. Sửa đổi, bổ sung điều 19**

1) Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 3 Điều 19 như sau: Phó Trưởng khoa, bộ môn là người giúp Trưởng khoa, bộ môn trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của khoa, bộ môn.

2) Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 3 Điều 19 như sau: Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, bộ môn phải có đủ tiêu chuẩn giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý. Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và bộ môn có nhiệm kỳ là 05 năm và có thể được xem xét bổ nhiệm lại, nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp đối với Trưởng khoa, Trưởng bộ môn. Độ tuổi được đề nghị, điều kiện bổ nhiệm đảm bảo theo quy định.

**12. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 20 như sau:** Trưởng bộ môn phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý.

**13. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 21 như sau:** Giám đốc, Phó Giám đốc có nhiệm kỳ là 05 năm và có thể xem xét bổ nhiệm lại, nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp đối với Giám đốc. Độ tuổi được đề nghị, điều kiện bổ nhiệm đảm bảo theo quy định.

**14. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 22 như sau:** Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có nhiệm kỳ là 05 năm và có thể xem xét bổ nhiệm lại, nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp đối với Hiệu trưởng. Độ tuổi được đề nghị, điều kiện bổ nhiệm đảm bảo theo quy định.

**15. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:**

1. Giảng viên là người có nhân thân rõ ràng; có phẩm chất, đạo đức tốt; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có trình độ đáp ứng quy định của Luật này, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học.

2. Chức danh giảng viên bao gồm trợ giảng, giảng viên, giảng viên chính, phó giáo sư, giáo sư. Việc bổ nhiệm chức danh giảng viên theo quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động, quy định về vị trí việc làm và nhu cầu sử dụng của Trường.

3. Trình độ tối thiểu của chức danh giảng viên giảng dạy trình độ đại học là thạc sĩ, trừ chức danh trợ giảng; trình độ của chức danh giảng viên giảng dạy trình độ thạc sĩ, tiến sĩ là tiến sĩ. Trường ưu tiên tuyển dụng người có trình độ tiến sĩ làm giảng viên; phát triển, ưu đãi đội ngũ giáo sư đầu ngành để phát triển các ngành đào tạo.

4. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp theo quy định Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

5. Nhiệm vụ của giảng viên

a) Giảng dạy, phát triển chương trình đào tạo, thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo (bao gồm nhiệm vụ ra đề thi phục vụ kiểm tra, đánh giá).

b) Nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo đảm chất lượng đào tạo.

c) Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy; tham gia hoạt động thực tiễn để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

d) Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của giảng viên; thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

e) Tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

f) Tham gia quản lý và giám sát cơ sở giáo dục đại học, tham gia công tác Đảng, đoàn thể và các công tác khác.

g) Độc lập về quan điểm chuyên môn trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học trên nguyên tắc phù hợp với lợi ích của Nhà nước và xã hội; được ký hợp đồng thỉnh giảng và nghiên cứu khoa học với cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ quan, tổ chức khác sau khi hoàn thành nhiệm vụ của Trường và quy định hiện hành của Nhà nước.

h) Được bổ nhiệm chức danh của giảng viên, được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú và được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

i) Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của khoa, đơn vị và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Hiệu trưởng ban hành chế độ làm việc của giảng viên làm cơ sở cho việc đánh giá, phân công công việc tại khoa, đơn vị.

#### **16. Sửa đổi, bổ sung điều 29 như sau:**

1. Người học trong Trường là sinh viên của các chương trình đào tạo đại học; học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ; nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ; học viên bồi dưỡng ngắn hạn, thực hành, thực tập tại Trường.

Người học thuộc chương trình giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đào tạo liên thông giữa các trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; đào tạo chuyển tiếp cho trường đại học khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của người học theo quy định tại Điều 60 Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học số 34/2018/QH14.

**17. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 4 Điều 31 như sau:** Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh hoạt động theo quy định của pháp luật và điều lệ của tổ chức, có trách nhiệm phổ biến, tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nhà trường, nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với tôn chỉ mục đích, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức chính trị- xã hội trong Trường.

#### **18. Sửa đổi, bổ sung điều 34 như sau:**

1. Trường đào tạo trình độ đại học; đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ khi có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 33 Luật Giáo dục Đại học 2018.

2. Đào tạo các chương trình giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đào tạo liên thông giữa các trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; đào tạo chuyển tiếp cho trường đại học khác theo quy định của pháp luật.

**19. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 35 như sau:** Xây dựng chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuẩn chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học; xây dựng, thẩm định và ban hành chuẩn

chương trình đào tạo cho các lĩnh vực và ngành đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

**20. Sửa đổi, bổ sung điều 40 như sau:**

Trường thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng và đăng ký kiểm định, bao gồm:

1. Xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong phù hợp với sứ mạng, mục tiêu và điều kiện thực tế của Trường.

2. Xây dựng chính sách, kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

3. Tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định cơ sở giáo dục đại học.

4. Duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, bao gồm đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên; chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập; phòng học, phòng làm việc, phòng thí nghiệm, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở thực hành; nguồn lực tài chính, ký túc xá và cơ sở dịch vụ khác.

5. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục đại học theo kế hoạch bảo đảm chất lượng; công bố công khai điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng trên trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường và phương tiện thông tin đại chúng.

6. Tham gia các hoạt động đánh giá ở trong nước và quốc tế.

8. Lập kế hoạch khắc phục các hạn chế, yếu kém về chất lượng đào tạo của Trường sau khi được kiểm định và công bố công khai kế hoạch đó.

**21. Sửa đổi, Bổ sung Điều 51 như sau:**

1. Trường áp dụng Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

2. Trường thực hiện quản lý, công khai tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**22. Bãi bỏ Điều 53**

**23. Bãi bỏ Chương XI gồm:** Điều 59, Điều 60, Điều 61, Điều 62, Điều 63, Điều 64.